

ĐIỂM NHẤN

Kinh tế Việt Nam tháng Hai

- Chỉ số PMI tăng nhẹ lên 53.5 điểm nhờ việc làm, sản lượng sản xuất tăng mạnh
- IIP tăng trưởng cao kỉ lục trong nhiều năm
- Quy mô xuất siêu trong T2/2018 tăng vọt lên 900 triệu USD nhờ lĩnh vực nông nghiệp
- Thu hút FDI mới giảm sâu 31% y/y do thiếu dự án lớn
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng 2 tháng tăng 8.7% y/y
- Số lượng khách du lịch nước ngoài duy trì đà tăng mạnh 30% y/y
- Lạm phát tăng tốc do nhóm lương thực và năng lượng tăng giá
- Tăng trưởng tín dụng dự kiến sẽ bắt đầu tăng mạnh từ đầu tháng 3
- Lãi suất liên ngân hàng trong tháng tháng 2 bật tăng nhưng giảm nhanh về mức 1.28% sau Tết
- Tỷ giá trung tâm liên tục được điều chỉnh tăng

Bạch An Viễn

Trưởng phòng phân tích

vien.ba@kisvn.vn

Cáp Minh Quyền

Chuyên viên Phân tích Vĩ mô

quyen.cm@kisvn.vn

KINH TẾ VIỆT NAM THÁNG HAI

Chỉ số PMI tăng nhẹ lên 53.5 điểm nhờ việc làm, sản lượng sản xuất tăng mạnh

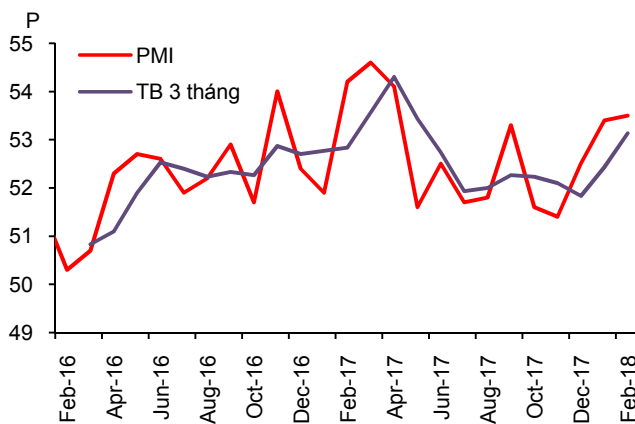
Sức khỏe của lĩnh vực sản xuất Việt Nam trong tháng 02/2018 tiếp tục cải thiện với PMI tăng nhẹ 0.1 điểm lên 53.5 điểm, mức cao nhất trong 10 tháng, nhờ các nhân tố hỗ trợ, gồm 1) Tốc độ tăng trưởng sản lượng tăng do số lượng đơn đặt hàng mới tiếp tục xu hướng tăng; 2) Số lượng việc làm cũng có sự cải thiện rõ rệt; 3) Các doanh nghiệp tích cực đẩy mạnh hoạt động mua nguyên vật liệu, tăng tồn kho, khiến chi phí đầu vào và giá sản phẩm đầu ra tiếp tục tăng mạnh.

Chúng tôi đánh giá đây là dấu hiệu tích cực cho thấy các nhà sản xuất đang lạc quan về triển vọng nhu cầu khách hàng trong ngắn hạn. Chỉ số PMI tiếp tục cao hơn trung bình 3 tháng cho thấy xu hướng tích cực của hoạt động sản xuất ở Việt Nam.

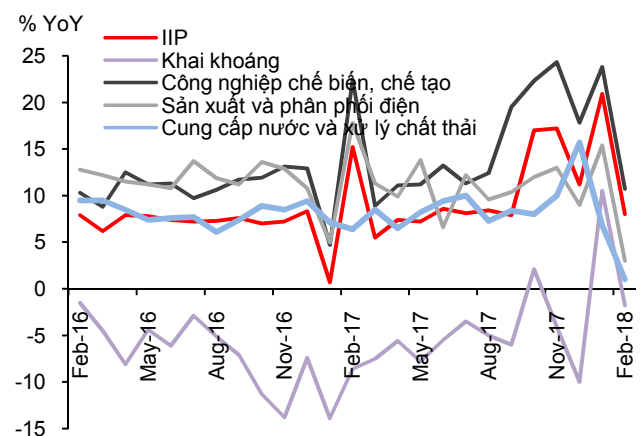
IIP tăng trưởng cao kỉ lục trong nhiều năm

Trong khi đó, Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 02/2018 tăng trưởng chậm lại còn 8.0% y/y từ mức 20.9% y/y của tháng trước và giảm 17.1% m/m chủ yếu do hiệu ứng Tết Nguyên đán. Dù vậy, IIP 2 tháng đầu năm ghi nhận mức tăng 15,2% so với cùng kỳ năm trước, vượt trội so với 2.4% y/y của cùng kỳ năm 2017 và đạt mức tăng trưởng tốt nhất trong nhiều năm. Động lực chính đến từ 1) Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo (+17.7% y/y) với sự hỗ trợ từ Samsung Display và Formosa. Cụ thể, Sản xuất linh kiện điện tử, máy vi tính bùng nổ 38.3% y/y (cùng kỳ 2017 tăng 2.4% y/y) sau khi Samsung Display đi vào hoạt động, đóng góp doanh thu 49.3 nghìn tỷ đồng, gấp 2,2 lần y/y. Ngoài ra, sản xuất kim loại tăng vọt 21.1% y/y. Tập đoàn Formosa mới đi vào sản xuất quy mô lớn, đạt sản lượng 475.5 nghìn tấn thép, gấp 11,8 lần y/y; và 2) Sự phục hồi của ngành khai khoáng (+5.7%) sau 2 năm liên tục giảm. Cả 3 thành phần của ngành khai khoáng là than, dầu khí và khai khoáng khác đều tăng trưởng dương so với cuối năm 2017. Tuy nhiên, tăng trưởng ngành dầu khí thực chất đến từ sản lượng khí đốt tự nhiên (+16.8% y/y), trong khi dầu thô khai thác giảm 4.9% y/y. Xung lực tăng mạnh mẽ của Hoạt động sản xuất Công nghiệp được kì vọng sẽ hỗ trợ tích cực cho tăng trưởng kinh tế quý I.

Hình 1: Chỉ số PMI lĩnh vực sản xuất



Hình 2: Tăng trưởng Chỉ số sản xuất CN (IIP) theo tháng



Nguồn: Nikkei, KISV Research

Nguồn: GSO, KISV Research

Bảng 1: Sản lượng sản xuất một số sản phẩm chủ yếu

Khoản mục		Ước tính T2/2018	Cộng dồn 2T/2018	% Tăng trưởng YoY	% Tăng trưởng YoY ytd
Than đá (than sạch)	Nghìn tấn	2,696.4	6,505.8	-17.0	9.2
Dầu mỏ thô khai thác	Nghìn tấn	1,050	2,160	-1.9	-4.9
Khí hóa lỏng (LPG)	Nghìn tấn	71.8	158.1	17.8	21.2
Khí đốt thiên nhiên dạng khí	Triệu m3	830	1,770	6.0	16.8
Sữa bột	Nghìn tấn	9.7	21.9	1.6	23.7
Thức ăn cho thủy sản	Nghìn tấn	412.5	860.3	15.5	16.0

Vải dệt từ sợi tổng hợp	Triệu m ²	62.7	133.1	5.0	20.7
Phân Ure	Nghìn tấn	187.1	358.1	-12.8	-7.9
Phân hỗn hợp N.P.K	Nghìn tấn	204.2	463.5	-6.6	5.3
Xi măng	Triệu tấn	6.2	13.6	5.5	19.0
Sắt, thép thô	Nghìn tấn	775.4	1,644.1	36.4	40.5
Thép cán	Nghìn tấn	458.6	957	12.8	12.6
Tivi	Nghìn cái	964.2	1,972.4	96.6	73.9
Điện sản xuất	Tỷ kwh	12.6	28.9	-1.2	11.1

Nguồn: GSO, KISV Research

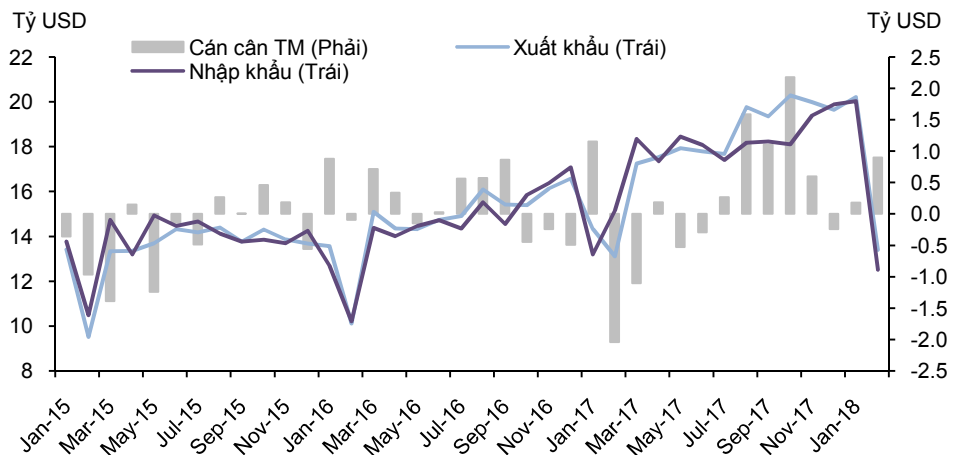
Quy mô xuất siêu trong T2/2018 tăng vọt lên 900 triệu USD nhờ lĩnh vực nông nghiệp

Kim ngạch XK tháng 2 ước tính đạt 13.40 tỷ USD, giảm 33.7% m/m do hiệu ứng Tết Âm với các mặt hàng XK chủ lực có kim ngạch giảm nhiều so với tháng trước nhưng tăng nhẹ 2.5% y/y. Lũy kế 2 tháng đầu năm, kim ngạch XK ước tính đạt 33,62 tỷ USD, tăng 22.9% y/y; trong đó, khu vực trong nước đạt 9,66 tỷ USD, tăng 25.7% y/y trong khi khu vực FDI đạt 23.96 tỷ USD, tăng 21,8% y/y. Nhìn chung, các mặt hàng chủ lực vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng 2 chữ số, dẫn đầu là Điện thoại (6,6 tỷ USD, +41,7% y/y), dệt may (4,3 tỷ USD, +22,3% y/y); điện tử, máy tính và linh kiện (4 tỷ USD, +19,2% y/y). Đáng chú ý, xuất khẩu nông nghiệp mở rộng mạnh mẽ tốc độ tăng trưởng nhờ hưởng lợi từ giá và sản lượng tăng mạnh, dẫn đầu là hạt điều (471 triệu USD, +65.3% y/y), gạo (413 triệu USD, tăng 32.1% y/y) và rau quả (604 triệu USD, +43.4% y/y). Trong khi đó, xuất khẩu gỗ (1,3 tỷ USD, +20.1% y/y); thủy sản (1.1 tỷ USD, +20,4% y/y) giữ được đà tăng trưởng tốt. Thặng dư thương mại từ xuất khẩu nhóm hàng nông lâm thủy sản đạt hơn 800 triệu USD.

Trong khi đó, Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu tháng 2 ước tính đạt 12.5 tỷ USD, giảm 37.6% m/m và giảm 17.4% y/y sau khi đẩy mạnh nhập khẩu để phục vụ cho Tết Âm lịch trong tháng 1 (+52.0% y/y). Lũy kế 2 tháng, kim ngạch nhập khẩu đạt 32.54 tỷ USD, tăng 15.3% y/y. Trong đó, nhập khẩu tăng mạnh ở các mặt hàng phục vụ cho hoạt động xuất khẩu như Điện tử, máy tính và linh kiện (6.3 tỷ USD, +32,1%); điện thoại và linh kiện (2.3 tỷ USD, tăng 29.9% y/y); vải (1.7 tỷ USD, +29.3%) và xăng dầu (1.4 tỷ USD, +50.8% y/y).

Theo đó, cán cân thương mại tháng 2 ước tính thặng dư 900 triệu USD, gấp 4 lần so với tháng trước; lũy kế 2 tháng đạt xuất siêu 1.08 tỷ USD nhờ xuất khẩu tăng tốt hơn nhập khẩu. Trong đó, khu vực FDI duy trì vị thế xuất siêu 4.76 tỷ USD. Ngược lại, khu vực trong nước tiếp tục nhập siêu thêm 3.68 tỷ USD.

Hình 3: Tăng trưởng thương mại hàng hóa



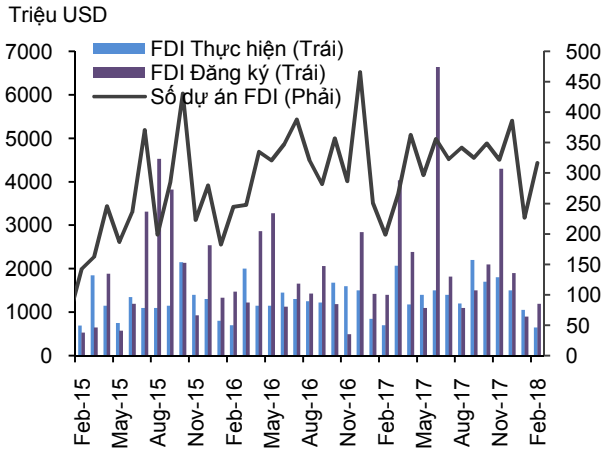
Nguồn: GSO, KISV Research

Thu hút FDI mới giảm sâu 31% y/y do thiếu dự án lớn

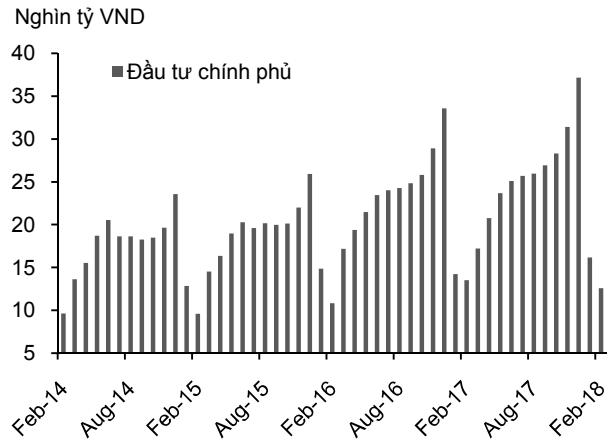
Tính từ đầu năm đến thời điểm 20/02/2018, Việt Nam thu hút 411 dự án cấp phép mới với số vốn đăng ký đạt hơn 1.39 tỷ USD, tăng 31.3% y/y về số dự án và giảm 31.4% y/y về vốn đăng ký, cho thấy thiếu đi các dự án qui mô lớn kể từ đầu năm. Bên cạnh đó, có 133 lượt dự án điều chỉnh vốn đầu tư với số vốn tăng thêm đạt 700.3 triệu USD, giảm 7.8% y/y. Tổng số vốn đăng ký cấp mới và vốn tăng thêm trong 2 tháng đạt 2.09 tỷ USD, giảm 25% y/y. FDI giải ngân 2 tháng ước tính đạt 1,7 tỷ USD, tăng 9.7% y/y, cho thấy các NĐTNN giữ cam kết đầu tư vào Việt Nam như kế hoạch. Sự suy giảm mạnh trong thu hút FDI sẽ tạo ra áp lực lớn lên Chính phủ nhằm đẩy mạnh hơn nữa cải thiện môi trường đầu tư trong thời gian tới nhằm duy trì thu hút FDI ở mức cao như đã đạt được trong năm 2017.

Trong khi đó, 2 tháng đầu năm ghi nhận 873 lượt góp vốn, mua cổ phần với tổng giá trị góp vốn là hơn 1.25 tỷ USD, tăng 102.5% y/y, khi dòng vốn ngoại tham gia TTCK và IPO duy trì xung lực mạnh theo sau kế hoạch thoái vốn nhà nước và niêm yết mới.

Hình 4: Nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài



Hình 5: Vốn đầu tư từ NSNN



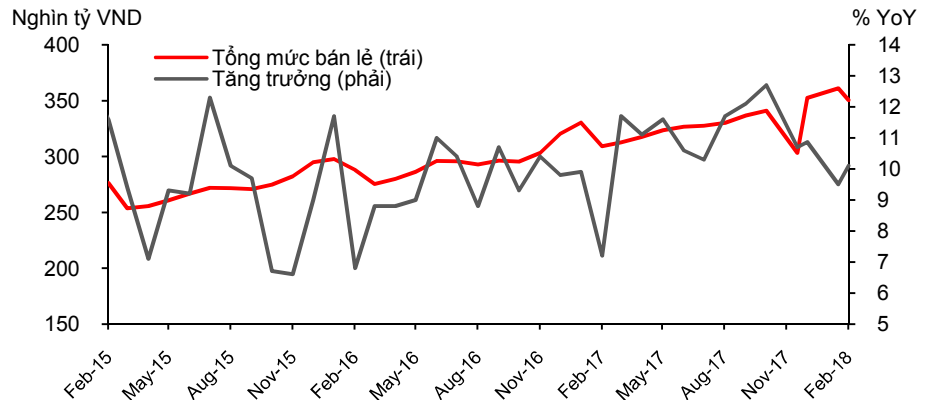
Nguồn: GSO, KISV Research

Nguồn: GSO, KISV Research

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng 2 tháng tăng 8.7% y/y

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tháng 2/2018 ước đạt 350.4 nghìn tỷ đồng, tăng 13.2% y/y. 2 tháng đầu năm, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước tính đạt 704 nghìn tỷ đồng, tăng 10,1% y/y và nếu loại trừ yếu tố giá tăng 8.7% y/y, cao hơn mức tăng trưởng 5,1% của cùng kì năm ngoái nhưng thấp hơn tốc độ tăng trưởng cả năm 2017 là 9.5% y/y. Tăng trưởng tiêu dùng nội địa duy trì tích cực trong bối cảnh niềm tin tiêu dùng và thu nhập các hộ gia đình gia tăng. Tuy nhiên, để tăng trưởng tiêu dùng đạt mức tăng trưởng 2 chữ số, sự cải thiện thị trường việc làm trong khối FDI và khối tư nhân trong nước được xem là yếu tố quyết định.

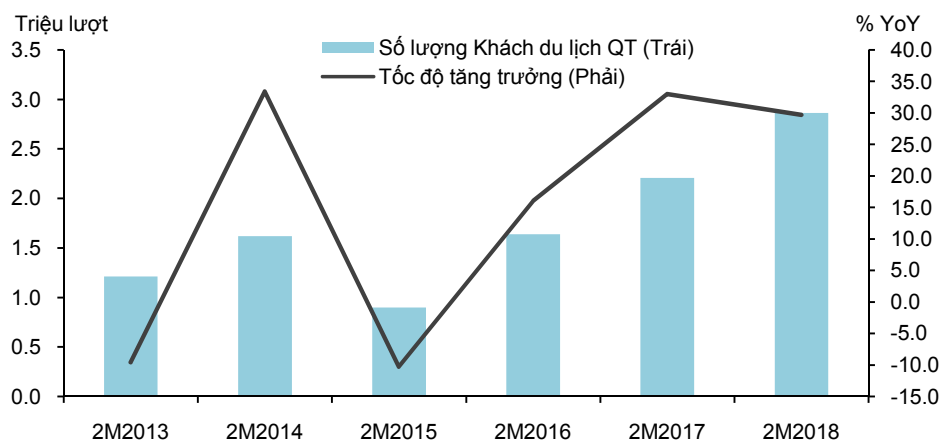
Hình 6: Tăng trưởng bán lẻ



Nguồn: GSO, KISV Research

Số lượng khách du lịch nước ngoài duy trì đà tăng mạnh 30% y/y

Hình 13: Lượng khách du lịch nước ngoài



Nguồn: GSO, vietnamtourism, KISV Research

Lượng khách quốc tế đến Việt Nam trong tháng 2/2018 ước đạt 1,431,845 lượt, tăng 19.4% y/y. Tính chung 2 tháng đầu năm 2018, khách quốc tế ước đạt 2,862,087 lượt, tăng 29.7% so với cùng kỳ năm 2017. Việc thu hút khách quốc tế đến Việt Nam vẫn đang dựa vào 2 thị trường lớn nhất là Trung Quốc và Hàn Quốc với tăng trưởng 38,5% và 70,0%. Nhờ vậy, tăng trưởng doanh thu lưu trú ăn uống và du lịch lữ hành trong 2 tháng 2018 đạt 10.2% và 38,4%. Du lịch đang trở thành một động lực tăng trưởng mới cho tăng trưởng kinh tế trong năm 2018 sau sau kết quả ấn tượng năm 2017 nhờ chính sách miễn Visa cho các nước Châu Âu trong khi nhu cầu du lịch đang gia tăng tại các thị trường lớn là Trung Quốc, Hàn Quốc và Nhật Bản.

Bảng 2: Số lượt khách du lịch Quốc tế vào Việt Nam

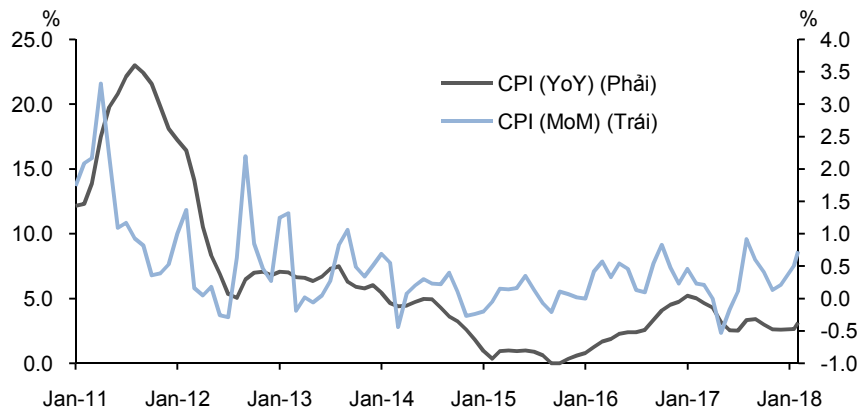
Chỉ tiêu	Ước tính T2 tháng 2	% MoM	%YoY	Ước tính 2T Tháng	%YoY
Đường không	1,145,961	-0.4	16.5	2,296,930	26.3
Đường biển	57.85	66.4	18.6	92,609	3.5
Đường bộ	228,034	-6.7	58	472,548	58.4
Châu Á	1,076,469	2.8	21.8	2,123,210	35.8
Châu Mỹ	101,764	4.2	15.2	199,430	11.4
Châu Âu	215,809	-4.3	10.9	441,330	16.7

Nguồn: GSO, vietnamtourism, KISV Research

Lạm phát tăng tốc do nhóm lương thực và năng lượng tăng giá

Tiếp nối đà hồi phục trước đó, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 02/2018 tiếp tục tăng 0.73% so với tháng trước, và tăng 2.65% so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, lạm phát cơ bản tháng 2 tăng 0.49% so với tháng trước và tăng 1.32% so với cùng kỳ. Chênh lệch khá đáng kể giữa CPI và lạm phát cơ bản cho thấy, trong tháng 2, giá lương thực, thực phẩm và năng lượng tăng khá đáng kể.

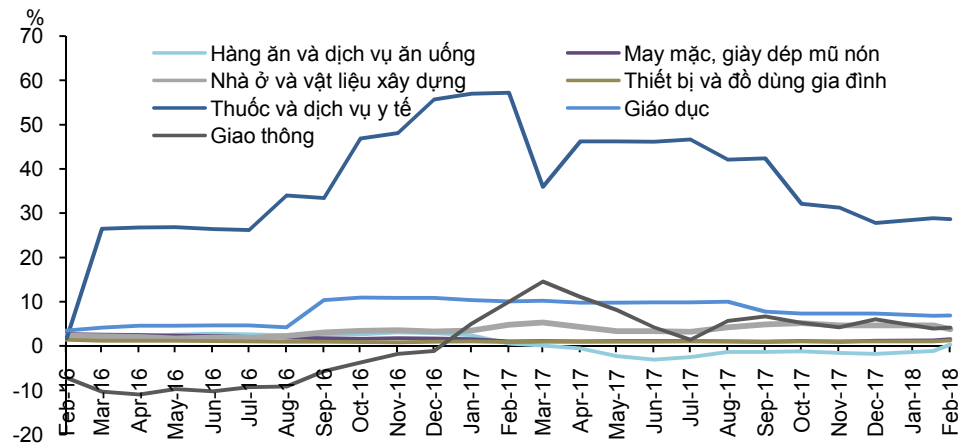
Hình 7: CPI



Nguồn: GSO, KISV Research

Cụ thể, so với tháng trước, nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng giá đáng kể do nhu cầu tiêu dùng của người dân trong dịp Tết Nguyên đán tăng lên và nhu cầu gạo tăng cao cho các hợp đồng xuất khẩu, cụ thể, lương thực tăng 1.44%; thực phẩm tăng 1.71%. Bên cạnh đó, giá xăng dầu tăng 1.15% do bị ảnh hưởng từ các đợt tăng giá trong tháng trước, ngoài ra, giá dịch vụ giao thông công cộng tăng cao 3.34% do nhu cầu đi lại tăng vọt trong dịp Tết.

Hình 8: Diễn biến giá các nhóm hàng tiêu dùng



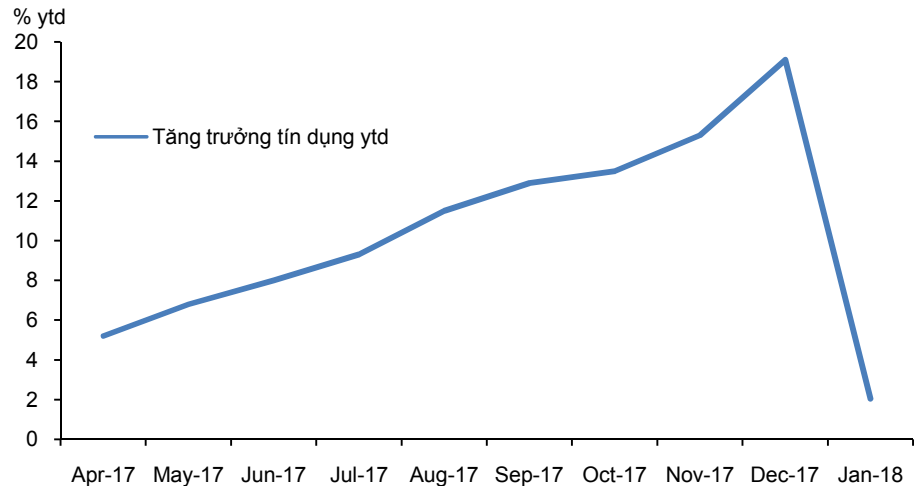
Nguồn: GSO, KISV Research

Tăng trưởng tín dụng dự kiến sẽ bắt đầu tăng mạnh từ đầu tháng 3

Tính đến hết ngày 8/2, tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống đạt 2.04% ytd do nhu cầu tín dụng ngắn hạn tăng trong dịp Tết Nguyên đán. Theo thông tin từ Ủy ban giám sát tài chính quốc gia, tín dụng sẽ tăng nhanh bắt đầu từ cuối quý 1/2018, trong khi vốn huy động sẽ bắt đầu tăng nhanh từ tháng 02/2018 do các doanh nghiệp đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh sau Tết.

Thanh khoản của hệ thống tiếp tục được hỗ trợ từ việc NHNN tiếp tục mua được lượng lớn ngoại tệ, cung ứng ròng khoảng hơn 25 nghìn tỷ đồng. Do đó, thanh khoản toàn hệ thống duy trì ổn định mặc dù tỷ lệ tín dụng/ huy động tăng từ 85.5% y/y lên 87.8% y/y vào cuối năm 2017.

Hình 9: Tăng trưởng tín dụng ytd

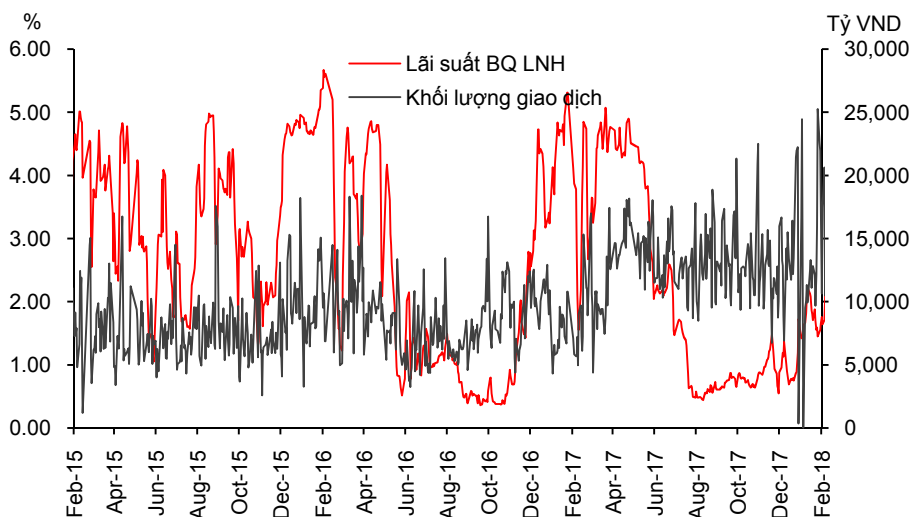


Nguồn: GSO, KISV Research

Năm 2018, chúng tôi dự báo hoạt động của hệ thống TCTD vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng và kết quả như năm 2017. Cụ thể, tăng trưởng tín dụng sẽ duy trì trong khoảng 17% -18% sau 3 năm liên tiếp tăng trưởng trên 19% và sẽ được điều chỉnh linh hoạt nhằm cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế và ổn định các mục tiêu vĩ mô.

Lãi suất liên ngân hàng trong tháng tháng 2 bật tăng nhưng giảm nhanh về mức 1.28% sau Tết

Hình 10: Diễn biến giao dịch liên ngân hàng kỳ hạn qua đêm



Nguồn: SBV, KISV Research

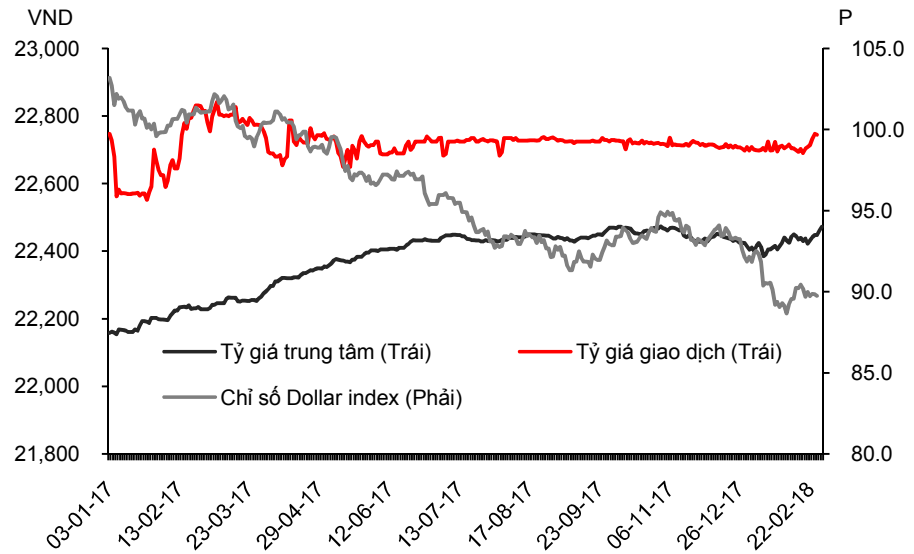
Lãi suất liên ngân hàng giai đoạn tháng 01/2018 có dấu hiệu tăng trở lại, do NHNN tiến hành rút ròng khoảng 7,500 tỷ đồng thông qua hai kênh OMO và Tín phiếu, đây là dấu hiệu cho thấy, tại thời điểm cuối năm 2017, thanh khoản trong hệ thống đang ở trạng thái dư thừa. Theo số liệu cập nhật, lãi suất liên ngân hàng tăng với biên độ 0.08% - 0.12% đối với các kỳ hạn Qua đêm, 1 tuần và 2 tuần sau những đợt hút ròng của NHNN.

Lãi suất liên ngân hàng giai đoạn tháng 02/2018 kết thúc chuỗi tăng 3 tuần đầu và giảm mạnh ở tuần cuối cùng của tháng. Cụ thể, từ ngày 05 đến 21/02, lãi suất ON, 1W, 1M có xu hướng tăng, dao động trong khoảng từ 2% đến 4.01%, tuy nhiên, trong tuần cuối của tháng 2, lãi suất bình quân liên ngân hàng có dấu hiệu giảm về khoản 1.28%. Theo đánh giá của chúng tôi, nguyên nhân do nhu cầu tiền tăng mạnh trong dịp Tết Nguyên đán thúc

đẩy lãi suất tăng, qua kỳ cao điểm trên, dòng tiền thường nhanh chóng trở lại hệ thống và lãi suất giảm nhanh trở lại.

Tỷ giá trung tâm liên tục được điều chỉnh tăng

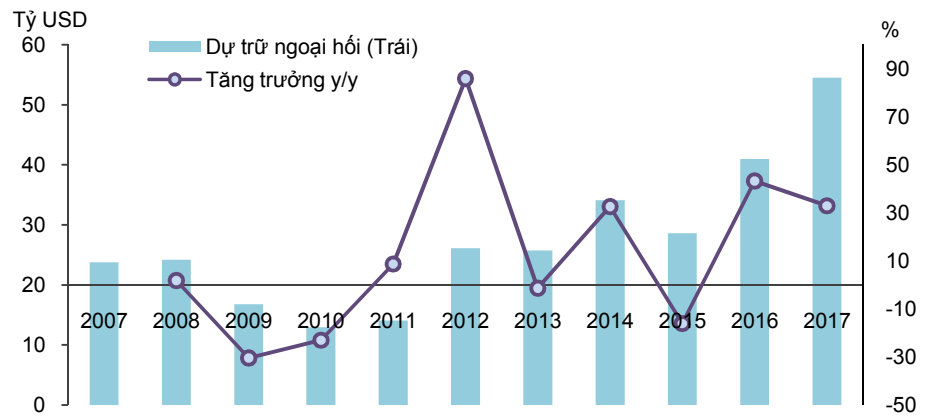
Hình 11: Diễn biến tỷ giá



Nguồn: GSO, KISV Research

Vào ngày 01/03/2018, tỷ giá trung tâm được NHNN công bố ở mức 22,473 đồng, tăng tiếp tục 10 đồng so với mức công bố hôm trước đó. Theo đó, tỷ giá giao dịch ở các ngân hàng thương mại tiếp tục “leo dốc”, cụ thể, Vietcombank, Vietinbank đã tăng lần lượt 10 đồng và 11 đồng ở các chiều mua bán.

Hình 12: Dự trữ ngoại hối



Nguồn: GSO, KISV Research

Trong tháng 02, tỷ giá trung tâm đã được điều chỉnh tăng thêm 0.19%, tương ứng với 42 đồng, lên 22,473 do một số những nguyên nhân sau: 1) NHNN tiếp tục chủ động nâng tỷ giá trung tâm để đẩy mạnh mua vào ngoại tệ và tăng dự trữ ngoại hối quốc gia, tính đến ngày 12/01/2018, NHNN đã mua vào thêm khoảng 13.5 tỷ USD, nâng mức dự trữ ngoại hối quốc gia lên mức 55 tỷ USD; 2) Thanh khoản tiền đồng trên hệ thống Ngân hàng bắt đầu dồi dào trở lại; 3) Đồng USD tăng trở lại khi FED công bố sẽ đẩy nhanh lộ trình tăng lãi suất trong năm 2018, gây áp lực lớn lên tỷ giá USD/VND.

KHUYẾN CÁO

Bản báo cáo này do Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS) phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra, một cách ẩn ý hay rõ ràng, bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ư thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.

LIÊN HỆ

HỘI SỞ CHÍNH

Địa chỉ: Lầu 03, Tòa nhà TNR
180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1,
Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: (+84-28) 3914 8585
Fax: (+84-8) 3821 6898

PHÒNG GIAO DỊCH NGUYỄN TRI PHƯƠNG

Địa chỉ: Lầu 03, 255-257 Nguyễn Tri Phương,
Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: (+84-28) 7106 3555
Fax: (+84-28) 3957 4650

PHÒNG GIAO DỊCH PHẠM NGỌC THẠCH

Địa chỉ: Lầu 03, 62A Phạm Ngọc Thạch, Quận 3,
Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: (+84-28) 7108 1188
Fax: (+84-28) 3820 9229

PHÒNG PHÂN TÍCH

Trưởng phòng Phân tích Khối Vĩ mô và Tài chính
Bạch An Viễn
vien.ba@kisvn.vn

Chuyên viên Phân tích Vĩ mô
Cáp Minh Quyền
quyen.cm@kisvn.vn

Chuyên viên Phân tích Vĩ mô
Nguyễn Đăng Huy
huy.nd@kisvn.vn

Chuyên viên Phân tích Kỹ thuật
Phạm Tấn Phát
phat.pt@kisvn.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Địa chỉ: Lầu 06, Tòa nhà CTM, 299 Cầu Giấy,
Quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84-24) 3974 4448
Fax : (+84-24) 3974 4501

PHÒNG GIAO DỊCH BÀ TRIỆU

Địa chỉ: Lầu 06, 74 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm,
Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84-24) 7106 3555
Fax : (+84-24) 3632 0809

PHÒNG GIAO DỊCH LÁNG HẠ

Địa chỉ: P. 504A, Lầu 05, Tòa nhà TĐL,
22 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam
Tel (+84-24) 7108 1188
Fax : (+84-24) 3244 4150

PHÒNG KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Trưởng phòng Khách hàng Định chế
Lâm Hạnh Uyên
uyen.lh@kisvn.vn